TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:37/2019/QĐST-DS	*Quận 2, ngày 31 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 197/2019/TLST – DS ngày 24/6/2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhân sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP. V
Địa chỉ: đường T, Phường H, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:
Bà N.T.P, sinh năm: 1996
Địa chỉ: đường T, Phường H, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông N.V.T, sinh năm 1980
Địa chỉ: đường T, khu phố a, phường l, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP. V và ông N.V.T thống nhất số tiền mà ông N.V.T còn thiếu Ngân hàng TMCP. V tính đến ngày 23/10/2019 là: Nợ gốc 20.944.198đ (Hai mươi triệu chính trăm bốn mươi bốn ngàn một trăm chính mươi tám đồng), nợ lãi 39.590.585đ (Ba mươi chính triệu năm trăm chính mươi ngàn năm trăm tám mươi lăm đồng). Tổng cộng 60.534.783 đ (Sáu mươi triệu năm trăm ba mươi bốn ngàn bảy trăm tám mươi ba đồng). Ngân hàng TMCP. V đồng ý cho ông N.V.T trả dần số tiền nợ còn thiếu, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào ngày 01/11/2019 ông N.V.T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP. V số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Lần 2: Vào ngày 01/12/2019 ông N.V.T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP.V số tiền 30.534.783 đồng (ba mươi triệu năm trăm ba mươi bốn ngàn bảy trăm tám mươi ba đồng).

Các bên thi hành tại Cơ quan có thẩm quyền về Thi hành án dân sự.

Trường hợp ông N.V.T vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào theo thời hạn trên thì Ngân hàng TMCP.V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành ngay số tiền nợ còn lại.

Trong trường hợp ông N.V.T chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền như nêu trên thì ông T còn phải trả tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất được qui định theo hợp đồng là 50% lãi trong hạn và lãi quá hạn là 150% lãi suất vay trong hạn.

Án phí dân sự sơ thẩm 1.513.370đ (Một triệu năm trăm mười ba ngàn ba trăm bảy mươi đồng) ông N.V.T tự nguyện chịu. Do ông T đang bị bệnh hiểm nghèo, đang gặp khó khăn về kinh tế nên giảm 50% tiền án phí. Án phí dân sự sơ thẩm ông T phải đóng là 756.685đ (bảy trăm năm mươi sáu ngàn sáu trăm tám mươi lăm đồng). Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí do Ngân hàng TMCP. V đã nộp là 1.342.107đ (một triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn một trăm lẻ bảy đồng) theo biên lai thu số AG/2017/0016465 ngày 24/6/2019 do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2 lập. Ông N.V.T chưa đóng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Quách Hữu Thái